

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HD**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HD

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Thắng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Công Hoan** và ông **Lê Quang Khỏe**.

Thư ký Tòa án: Ông **Nguyễn Xuân Bôn** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1998 tại HD. ĐKKHKT và chỗ ở: Số 39/218 Vũ Hựu, phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Kính (đã chết) và bà Nguyễn Thị Sánh; bị cáo chưa có vợ con, là con thứ hai trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 138 ngày 25/8/2014, Tòa án nhân dân thành phố HD xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản chiếm đoạt 10.620.000 đồng, nộp án phí ngày 26/11/2014); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2018 đến ngày 17/3/2018 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi-Công an HD đến nay (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- Những người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

+ Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1997; trú tại: Khu 4 phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD (*vắng mặt*);

+ Anh Nguyễn Thành Đạt, sinh năm 1997; Khu 4 phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSTPHD ngày 28/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh HD truy tố Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự với căn cứ:

Khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 15/3/2018, tại khu vực cổng sau Công an tỉnh HD thuộc đường Nguyễn Trãi, thành phố HD. Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố HD phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu trái phép một gói giấy màu trắng bên trong có chứa một viên nén hình trụ màu xanh, một mặt có in chữ LV lồng vào nhau, Nam tự khai là ma túy tổng hợp cất giấu để sử dụng cho bản thân. Quá trình bắt giữ Nam và thu giữ viên ma túy có sự chứng kiến của anh Trần Văn Ch, sinh năm 1997; trú tại: Khu 4 phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD và anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1997; Khu 4 phường Thanh Bình, thành phố HD, tỉnh HD.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn N khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy tổng hợp dạng thuốc “lắc”, cách thời điểm bị bắt khoảng một tháng N có nhặt được một viên ma túy tổng hợp tại quán hát (không xác định được) ở thị xã Chí Linh sau đó cất giấu đến chiều ngày 15/3/2018 Nam lấy giấy gói viên ma túy đút vào túi quần mang theo người với mục đích nếu cần thì sử dụng cho bản thân thì bị công an phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Tại kết luận giám định số 1490/C54 (TT2) ngày 23/3/2018 Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu viên nén hình trụ màu xanh, một mặt có in chữ LV lồng vào nhau gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine và MDMA; khối lượng mẫu 0,321 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận bản thân biết Methamphetamine và MDMA đều là chất ma túy và là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng do đã sử dụng ma túy tổng hợp nên sau khi nhặt được ma túy tổng hợp, đã cất giấu trái phép nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo nhất trí với kết luận giám định và không có thắc mắc gì; đồng thời thể hiện thái độ ăn năn hối cải; công nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/3/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật là Methamphetamine và MDMA và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định và một mảnh giấy màu trắng bị cáo sử dụng để gói viên ma túy.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn N có tội và áp dụng điều luật:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận vào khoảng 14 giờ 15 phút, ngày 15/3/2018, tại khu vực cổng sau Công an tỉnh HD thuộc đường Nguyễn Trãi, thành phố HD, đã thực hiện hành vi cất giấu trái phép một gói giấy bên trong có chứa một viên nén hình trụ màu xanh, một mặt có in chữ LV lồng vào nhau bị cáo xác định là ma túy tổng hợp, thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang (BL31-32), kết luận giám định (BL13). Các chứng cứ nêu trên phù hợp với các chứng cứ khác như: Bản tự khai của bị cáo, biên bản lấy lời khai bị cáo, biên bản hỏi cung bị cáo, biên bản lấy lời khai của người làm chứng đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine và MDMA khối lượng 0,321 gam, bị cáo Nguyễn Văn Nam bị Viện kiểm sát truy tố và bị đưa ra xét xử về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đủ căn cứ, đúng người thực hiện hành vi phạm tội và đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người đã bị kết án, thực hiện hành vi phạm tội về ma túy trong khi tệ nạn ma túy đang có chiều hướng gia tăng. Do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong trại giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số Methamphetamine, MDMA và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định, xét thấy Methamphetamine, MDMA là chất Nhà nước cấm lưu hành và vỏ bao gói không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với mảnh giấy bị cáo dùng gói viên ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Căn cứ Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang (BL31-32), kết luận giám định (BL13) và sự thừa nhận về hành vi mua, cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn N đồng thời tiến hành hoạt động điều tra lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai người làm chứng là phù hợp với quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về các vấn đề khác: Hành vi của anh Trần Văn Ch và anh Nguyễn Thành Đ đi cùng bị cáo nhưng không biết việc bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của những người này là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/3/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine, MDMA và vỏ bao gói hoàn trả sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 1490/C54.

Tịch thu cho tiêu hủy một mảnh giấy màu trắng.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố HD và Chi cục thi hành án dân sự thành phố HD).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Cơ quan CSĐT công an TP HD;
- Cơ quan THAHS công an TP HD
- Trại tạm giam– Công an HD;
- Chi cục THADS thành phố HD;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thắng